

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H N
TỈNH NGHỆ AN
Số:14/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 16/7/2020
V/v: “Ly hôn”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H N, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hải;

2. Bà Nguyễn Thị Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa, cán bộ Tòa án nhân dân huyện H N, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H N, tỉnh Nghệ An: Không tham gia.

Ngày 16 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H N. Tòa án nhân dân huyện H N, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 13/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2020 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXX-ST ngày 09 tháng 6 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2020/QĐXX – ST ngày 30 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị H G; sinh năm: 1995; địa chỉ: Khối 10, phường A, thành phố B, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Bị đơn: Hồ Xuân T; sinh năm: 1988; địa chỉ: Xóm 1 (Xóm 4 cũ), xã H T, huyện H N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn ngày 05 tháng 02 năm 2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Phan Thị H G trình bày: Chị và anh Hồ Xuân T đăng ký kết hôn ngày 28 tháng 5 năm

2018 tại Ủy ban nhân dân xã Hưng T, huyện H N, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau nên trong cuộc sống xảy ra nhiều mâu thuẫn. Do không thể cùng nhau chung sống nên vợ chồng chị đã sống ly thân từ tháng 8/2019 đến nay. Nay tình cảm không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hồ Xuân Thơ. Về con chung: không có con. Về tài sản và các khoản nợ: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên Tòa chị Phan Thị H G giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn anh Hồ Xuân T: Không hợp tác và không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án nên không có lời khai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên Toà, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. *Về thủ tục tố tụng*: Đây là vụ án Hôn nhân và Gia đình về tranh chấp “Ly hôn”. Bị đơn là anh Hồ Xuân T có hộ khẩu thường trú tại: Xóm 1 (xóm 4 cũ), xã Hưng Thịnh, huyện H N, tỉnh Nghệ An. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện H N, tỉnh Nghệ An thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý, tiến hành triệu tập và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn anh Hồ Xuân Thơ nhưng anh Thơ không hợp tác và không có mặt tại Tòa án để làm việc. Đây là lần thứ 02 anh Thơ vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện H N đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của pháp luật.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Phan Thị H G và anh Hồ Xuân T có đăng ký kết hôn ngày 05/02/2020 tại Ủy ban nhân dân xã Hưng Thịnh, huyện H N, tỉnh Nghệ An. Không vi phạm các quy định về điều kiện kết hôn tại Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống không hạnh phúc thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Tại phiên tòa hôm nay chị Giang cương quyết xin được ly hôn

Xét thấy: Mâu thuẫn vợ chồng chị G và anh Thơ đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Phan Thị H G được ly hôn anh Hồ Xuân T.

[3]. *Về con chung*: Vợ chồng không có con chung.

[4]. *Tài sản và các khoản nợ*: Chị Phan Thị H G không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[5]. *Về án phí*: Chị Phan Thị H G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, khoản 1 Điều 56; Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Cho chị Phan Thị H G được ly hôn anh Hồ Xuân T.

2. *Về án phí*: Chị Phan Thị H G phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ mà chị Giang đã nộp tại cơ quan Thi hành án Dân sự huyện H N theo biên lai thu tiền số 0007350 ngày 06 tháng 02 năm 2020. Chị Giang đã nộp đủ.

3. *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện H N;
- THA DS huyện H N
- Dương sự;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Thanh

